

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HSST
Ngày 26/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Nhó

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu

Bà Nguyễn Thị Lý

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Dự - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Huỳnh Thanh Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2022/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T; sinh ngày: 07/12/1998 tại Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: tổ 32, phường H K N, quận L C, thành phố Đà Nẵng; Căn cước công dân số: 048098007151 cấp ngày 28/6/2021. Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH- Bộ công an. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Văn H; sinh năm: 1968 và bà Nguyễn Thị C; sinh năm: 1971; gia đình có 02 người con, bị cáo là con đầu; Tiền án; Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/5/2022. (Có mặt tại phiên tòa).

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông Trịnh Minh T; sinh năm: 1995; Trú tại: tổ 10, H K N, L C, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 20/5/2022, tại trước nhà số 29 đường Phạm Hùng, tổ công tác 911 Công an thành phố Đà Nẵng đã tiến hành kiểm tra hành chính Nguyễn Văn T khi đang điều khiển xe mô tô hiệu SH màu trắng Biển kiểm soát 43F1-499.52 lưu thông trên đường. Qua kiểm tra, phát hiện bắt quả tang T đang tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ tang vật gồm: 01 gói nylon màu trắng bên trong đựng 04 viên nén màu hồng hình lục giác và một vài mảnh vỡ viên nén màu hồng, 01 gói nylon chứa tinh thể rắn màu trắng, tất cả được giấu trong túi áo khoác bên phải mà T khai nhận đây là ma túy thuốc lắc và hàng khay T mua về bán lại cho Trịnh Minh T để kiếm lời. Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô hiệu SH màu trắng biển kiểm soát 43F1-499.52; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax màu xanh gắn sim số 0395312553.

Tại kết luận giám định số 670/KL-KTHS ngày 25/5/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể gửi giám định là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,88gam. 04 viên nén màu hồng hình lục giác và một vài mảnh vỡ viên nén màu hồng là ma túy loại MDMA có khối lượng 1,49gam.

Bản cáo trạng số 65/KSĐT ngày 13/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với chất ma túy và toàn bộ vỏ bao gói mẫu còn lại sau giám định tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax màu xanh gắn sim số 0395312553 của Nguyễn Văn T dùng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công quỹ.

Đối với xe mô tô gắn biển kiểm soát 43F1-499.52, qua xác minh thì người đứng tên trong giấy đăng ký là Nguyễn Văn T. Tuy nhiên, qua điều tra xác định được, nguồn gốc tài sản này là của ông Nguyễn Văn H (sinh năm 1968) và bà Nguyễn Thị C (sinh năm 1971, là cha mẹ ruột của T) ủy quyền cho T làm thủ tục đứng tên

trong giấy chứng nhận đăng ký. Việc T tự ý lấy xe đi mua ma túy ông H và bà C không biết nên đề nghị HĐXX trả xe lại cho ông H và bà C.

Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn T nói lời sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là sai trái, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 20/5/2022, tại trước nhà số 29 đường Phạm Hùng, thuộc phường H X, quận C L, Nguyễn Văn T đang tàng trữ nhằm mua bán trái phép 1,88 gam ma túy loại Ketamine và 1,49 gam ma túy loại MDMA thì bị bắt quả tang. Do đó, Hội đồng xét xử xác định hành vi của bị cáo T đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, kết luận của Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ, hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy, đối với bị cáo cần xử phạt một mức án tương xứng với

hành vi phạm tội của bị cáo, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, qua quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người có nhân thân tốt và có thời gian gia nhập Quân đội nhân dân Việt Nam, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với Trịnh Minh T thì T thừa nhận có liên hệ bằng ứng dụng Messenger với T nhưng chỉ nhằm mục đích rủ T đi uống bia hát Karaoke, chứ không liên lạc để mua ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại nhưng cả T và T đều đã xóa bỏ toàn bộ nội dung liên lạc trao đổi với nhau. Do không có chứng cứ buộc tội Trịnh Minh T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ không đề cập, xử lý là có cơ sở.

Về xử lý vật chứng: Đối với chất ma túy và toàn bộ vỏ bao gói mẫu còn lại sau giám định tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax màu xanh gắn sim số 0395312553 của Nguyễn Văn T dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ.

Đối với xe mô tô gắn biển kiểm soát 43F1-499.52, qua xác minh thì người đứng tên trong giấy đăng ký là Nguyễn Văn T. Tuy nhiên, qua điều tra xác định được, nguồn gốc tài sản này là của ông Nguyễn Văn H (sinh năm 1968) và bà Nguyễn Thị C (sinh năm 1971, là cha mẹ ruột của T) ủy quyền cho T làm thủ tục đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký. Việc T tự ý lấy xe đi mua ma túy ông H và bà C không biết nên VKSND quận Cẩm Lệ đã trả lại xe cho ông H, bà C là phù hợp.

* Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. *Căn cứ* : Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2. *Xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam ngày 20/5/2022.

3. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên xử:

3.1. Tịch thu tiêu hủy đối với chất ma túy và toàn bộ vỏ bao gói mẫu còn lại sau giám định.

3.2. Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax màu xanh gắn sim số 0395312553 của Nguyễn Văn T.

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 /9/2022).

4. *Về án phí*: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết trích sao bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- CQĐT Công an quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS quận Cẩm Lệ;
- Trại tạm giam Công an TP. Đà Nẵng
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Văn Nhó

